TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÔN ĐẢO** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày: 09-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Mỹ Dung
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Mạnh Hậu
Bà Đoàn Thị Lan

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Đắc Minh -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Huyền và bà Nguyễn Thị Nguyệt Minh- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn S, sinh năm: 1970 tại Hải Phòng; Hộ khẩu thường trú: Thôn Thượng Đoạn Xá, xã Đông Hải, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng; Chổ ở: Khu dân cư số 8, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn Thụ (đã chết) và bà Trịnh Thị Gái (đã chết); Vợ: Hoàng Thị Lành và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1996 và con nhỏ nhất sinh năm 2003; Bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 08 anh chị em; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 06-02-2017 bị Công an huyện Côn Đảo xử phạt hành chính số tiền 1.000.000đồng về hành vi đánh bạc (đã xóa); Ngày 19-6-2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 05 tháng tù giam về tội "Đánh

bạc", chấp hành xong hình phạt tù ngày 17-12-2018 (đã xóa án tích); Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, "Có mặt".

2. Nguyễn Viết N, sinh năm: 1979 tại Nghệ An; Hộ khẩu thường trú: Xóm Đức Quảng, xã Đức Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Chổ ở: Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Viết Tuân (đã chết) và bà Trần Thị Giá (đã chết); Vợ: Trần Thị Thành và có 01 con sinh năm 2002; Bị cáo là con thứ sáu trong gia đình có 09 anh chị em; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30-12-2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 tháng 16 ngày tù giam về tội "Đánh bạc" (chưa đóng án phí hình sự do TAND thị xã Dĩ An không chuyển bản án cho Chi cục THADS thị xã Dĩ An để thi hành. Do lỗi của cơ quan Nhà nước nên áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo - đã xóa án tích); Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, "Có mặt".

3. Đặng Đình T, sinh năm: 1990 tại Nghệ An; Hộ khẩu thường trú: Xóm 4, xã Đà S, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Chổ ở: Khu dân cư số 7, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Đình Bình (đã chết) và bà Phạm Thị Nhung; Vợ con: Chưa có; Bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 05 anh chị em; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 06-5-2006 bị Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi đánh bạc; Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, "Có mặt".

4. Lê Đức T, sinh năm: 1995 tại Nghệ An; Hộ khẩu thường trú: Thôn Cẩm Lợi, xã Cẩm S, huyện Anh S, tỉnh Nghệ An; Chổ ở: Khu dân cư số 7, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Đức S và bà Nguyễn Thị Thu; Vợ: Đặng Thị Lương và có 01 con sinh năm 2019; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 anh em; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, "Có mặt".

5. Trương Văn N, sinh năm: 1983 tại Hà Tĩnh; Hộ khẩu thường trú: Khu dân cư số 7, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Chổ ở: Khu dân cư số 7, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Thợ điện; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Văn Nhơn và bà Trần Thị Nhung; Vợ: Dương Thị Ngọc Nở và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Bị cáo là con lớn nhất

trong gia đình có 05 anh em; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, "Có mặt".

6. Nguyễn Đình H, sinh năm: 1990 tại Nghệ An; Hộ khẩu thường trú: Khu dân cư số 7, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Chổ ở: Khu dân cư số 7, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Cán bộ kiểm ngư; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình Bá (thương binh) và bà Trần Thị Thìn; Vợ: Lê Thị Bốn và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Bị cáo là con thứ sáu trong gia đình có 07 chị em; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, "Có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đức T và Đặng Đình T thuê nhà ở cùng nhau tại Khu dân cư số 7, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 17-8-2021, Nguyễn Đình H, Nguyễn Viết N và Bùi Văn S cùng đến nhà T, T chơi. Đến 22 giờ cùng ngày T, T, H, N và S rủ nhau đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền và cùng thống nhất với nhau nếu bị Công an bắt thì khai đánh bạc dưới hình thức đánh xì dách cho nhẹ tội. 04 người gồm Lê Đức T, Đặng Đình T, Bùi Văn S và Nguyễn Viết N vào phòng T để đánh bạc trước. S sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50 màu xanh - đen cài phần mềm có tên "Xoc Dia 2021" để làm cái đánh bạc. Chơi được khoảng 05 phút thì Trương Văn N đến và cùng tham gia đánh bạc. Khoảng 10 phút sau thì Nguyễn Đình H vào tham gia đánh bạc.

Cách thức đánh bạc và mức độ thắng thua như sau: Bùi Văn S đặt điện thoại di động của mình giữa chiếu bạc. Trên màn hình điện thoại có 04 quân vị (hình tròn) màu vàng, trắng được đặt trên 01 cái đĩa để trên 01 cái bát, có nút bấm "xóc, mở". Những người chơi đánh bạc đặt tiền từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng cho mỗi ván chơi theo cửa chẵn hoặc cửa lẻ. Chẵn là khi có cả 04 quân vị cùng màu hoặc 02 quân vàng, 02 quân trắng. Lẻ là khi 03 quân vàng 01 quân trắng hoặc ngược lại. Khi người chơi bắt đầu đặt tiền thì người làm cái bấm nút "xóc", cái bát sẽ úp lên các quân vị đặt trong cái đĩa. Khi người chơi đặt tiền xong thì người xóc cái bấm nút "mở". Nếu cửa lẻ thắng thì người cầm cái sẽ thu tiền ở bên cửa chẵn về và trả cho những người đặt tiền ở cửa lẻ tương ứng với số tiền mà họ đã đặt lúc chưa mở bát, còn nếu cửa chẵn thắng thì làm ngược lại. Nếu bên chẵn lẻ đặt tiền chênh lệch nhau thì người cầm cái phải bỏ tiền ra để bù hoặc được thu tiền chệnh lệch thuộc về

mình. Các đối tượng tham gia đánh bạc đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Côn Đảo phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: Số tiền 5.980.000đồng trên chiếu bạc; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50 màu xanh - đen, số Sêri: R58M43PP8YJ; số Imei: 356646102316452, số Imei 2: 356647102316450 của Bùi Văn S sử dụng để đánh bạc; 02 bộ bài tây, gồm 104 lá bài đã qua sử dụng. Thu giữ trên người Bùi Văn S 2.300.000đồng, Trương Văn N 3.250.000đồng và Nguyễn Viết Ngạn 3.500.000đồng.

* Các đối tượng khai nhận sử dụng số tiền đánh bạc cụ thể như sau:

- Trương Văn N mang theo số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, thu của N tại chiếu bạc là 1.300.000 đồng. Như vậy, N thắng 800.000 đồng.

- Lê Đức T mang theo 760.000 đồng để đánh bạc, thu của T tại chiếu bạc là 1.300.000 đồng. Như vậy, T thắng 540.000 đồng.

- Đặng Đình T mang theo 340.000 đồng để đánh bạc, thu của T tại chiếu bạc là 700.000 đồng. Như vậy, T thắng 360.000 đồng.

- Nguyễn Viết N mang theo 700.000 đồng để đánh bạc, thu của N tại chiếu bạc là 1.000.000 đồng. Như vậy, N thắng 300.000 đồng.

- Nguyễn Đình H mang theo 600.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, H thua hết số tiền 600.000 đồng.

- Bùi Văn S mang theo số tiền 3.080.000 đồng, thu của S tại chiếu bạc là 1.680.000 đồng. Đến khi bị bắt, S thua 1.400.000đồng.

Tổng số tiền các đối tượng Trương Văn N, Lê Đức T, Đặng Đình T, Nguyễn Viết N, Nguyễn Đình H và Bùi Văn S sử dụng để đánh bạc là 5.980.000 đồng.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Côn Đảo, các bị can Đặng Đình T, Trương Văn N, Lê Đức T, Nguyễn Đình H, Nguyễn Viết N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên (BL: 29 - 42, 66 - 74, 92 - 108, 124 - 138, 167 - 181).

Bị can Bùi Văn S từ khi bị bắt quả tang đến ngày 26-8-2021 thừa nhận có hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức xóc đĩa tại nhà của T, Toàn vào ngày 17-8-2021 như trên. Tuy nhiên, từ ngày 17-9-2021, bị can S thay đổi lời khai, chỉ thừa nhận có hành vi đánh bạc nhưng không thừa nhận mình là người xóc cái, thay đổi số tiền bị can mang theo đánh bạc (từ 3.080.000 đồng sang 300.000 đồng) và số tiền bị thu giữ tại chiếu bạc (từ 1.680.000 đồng sang 580.000 đồng) vì cho rằng bị cán bộ điều tra đánh và ép cung. Quá trình điều tra xác định: Việc bị can S cho rằng bị cán bộ điều tra đánh và ép cung là hoàn toàn không có cơ sở, bị can Bùi Văn S cố tình khai báo quanh co, gian dối gây khó khăn cho quá trình điều tra (BL: 207 - 234).

** Về xử lý vật chứng:*

- Đối với số tiền 2.300.000 đồng trên người Bùi Văn S, 3.250.000 đồng trên người Trương Văn N và 3.500.000 đồng trên người Nguyễn Viết N: Là tiền cá nhân của các bị can, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu Bùi Văn S 2.300.000 đồng, Trương Văn N 3.250.000 đồng, Nguyễn Viết N 3.500.000 đồng (BL: 248 - 256).

- Hiện đang tạm giữ những vật chứng gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50 màu xanh - đen, số Sêri: R58M43PP8YJ; số Imei: 356646102316452, số Imei 2: 356647102316450: điện thoại của Bùi Văn S sử dụng làm công cụ để đánh bạc; số tiền 5.980.000đồng là tiền sử dụng vào việc đánh bạc; 02 bộ bài tây, gồm 104 lá bài đã qua sử dụng.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKSCĐ ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo truy tố Bùi Văn S, Nguyễn Viết N, Đặng Đình T, Lê Đức T, Trương Văn N và Nguyễn Đình H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo N, T, T, N và H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đúng như cáo trạng đã truy tố, riêng bị cáo S thừa nhận có hành vi đánh bạc nhưng không thừa nhận mình là người xóc cái và không thừa nhận số tiền đem theo đánh bạc cũng như số tiền thu tại chiếu bạc của bản thân như cáo trạng đã truy tố.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Văn S, Nguyễn Viết N, Đặng Đình T, Lê Đức T, Trương Văn N và Nguyễn Đình H phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Văn S mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết N mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm s, i Khoản 1 Điều 51 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Đình T mức án từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm s, i Khoản 1 Điều 51; Điều 35 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Đức T từ 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng) đến 40.000.000đồng (Bốn mươi triệu đồng).

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm s, i Khoản 1 Điều 51 và Khoản 2 Điều 51; Điều 35 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trương Văn N từ 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng) đến 40.000.000đồng (Bốn mươi triệu đồng).

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm s, i Khoản 1 Điều 51 và Khoản 2 Điều 51; Điều 35 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H từ 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng) đến 40.000.000đồng (Bốn mươi triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50 màu xanh - đen, số Sêri: R58M43PP8YJ; số Imei: 356646102316452, số Imei 2: 356647102316450 và số tiền 5.980.000đồng (Năm triệu chín trăm tám mươi ngàn đồng).

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bộ bài tây, gồm 104 lá bài đã qua sử dụng.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, các bị cáo đã ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Côn Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Viết N, Đặng Đình T, Lê Đức T, Trương Văn N và Nguyễn Đình H đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Riêng bị cáo Bùi Văn S chỉ thừa nhận có hành vi đánh bạc như Cáo trạng đã truy tố nhưng không thừa nhận là người cầm cái và mang theo số tiền 3.080.000đồng để đánh bạc.

Căn cứ lời khai của các bị cáo đã thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các bản tự khai, các biên bản ghi lời khai ban đầu của bị cáo Bùi Văn S, phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang và phù hợp với quá trình thực nghiệm vụ án đủ căn cứ xác định bị cáo S là người xóc cái và số tiền bị cáo mang theo để đánh bạc là 3.080.000đồng và số tiền thu tại chiếu bạc của bị cáo là 1.680.000 đồng.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Vào khoảng 22 giờ ngày 17-8-2021, tại nhà Lê Đức T và Đặng Đình T thuộc khu dân cư số 7, huyện Côn Đảo, Bùi Văn S làm cái đánh bạc ăn tiền với Nguyễn Viết N, Đặng Đình T, Lê Đức T, Trương Văn N và Nguyễn Đình H qua hình thức Xóc đĩa bằng phần mềm trên điện thoại di động của S, khi đang sát phạt đến khoảng 22 giờ 30 phút thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.980.000đồng (Năm triệu chín trăm tám mươi ngàn đồng).

Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được đánh bạc là tệ nạn xã hội, có tác động tiêu cực đến cá nhân, gia đình và xã hội, là nguồn phát sinh các tội phạm khác nhưng do hám lợi vẫn tụ tập sát phạt lẫn nhau. Do đó, cần bị xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

[4.1] Về nhân thân: Các bị cáo Lê Đức T, Trương Văn N và Nguyễn Đình H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội. Với Bùi Văn S, Nguyễn Viết N và Đặng Đình T có nhân thân xấu, thể hiện: Ngày 06-02-2017, Bùi Văn S bị Công an huyện Côn Đảo xử phạt hành chính số tiền 1.000.000đồng về hành vi đánh bạc và ngày 19-6-2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 05 tháng tù giam về tội "Đánh bạc"; Ngày 30-12-2015, Nguyễn Viết N bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 tháng 16 ngày tù giam về tội "Đánh bạc"; Ngày 06-5-2006, Đặng Đình T bị Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi đánh bạc.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng: Tuy Bùi Văn S và Nguyễn Viết N đã bị kết án nhưng đến nay hai bị cáo đã đương nhiên được xóa án tích nên cả 6 bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo T, Tuấn, N và H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo N cha được tặng huy chương chiến sỹ vẻ vang và bị cáo H có mẹ tham gia kháng chiến (hưởng chế độ thương binh), hai bị cáo là lao động chính trong gia đình có con nhỏ và cha mẹ giài yếu, do vậy cho bị cáo N và bị cáo H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Ngạn được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Riêng bị cáo S, quá trình điều tra truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không thành khẩn khai báo, liên tục thay đổi lời khai gây khó khăn cho quá trình điều tra, truy tố, xét xử, do vậy không áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4.4] Về vai trò: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, cấu kết chặt chẽ giữa các đồng phạm. Các bị cáo đều tham gia đánh bạc cùng nhau. Bị cáo S tham gia đánh bạc tích cực từ đầu đến cuối và là người trực tiếp sử dụng điện thoại di động của mình làm cái cho các con bạc khác cùng tham gia đánh bạc nên bị cáo S giữ vai trò chính. Bị cáo T cũng tham gia đánh bạc tích cực từ đầu đến cuối đồng thời sử dụng nhà trọ của mình làm địa điểm đánh bạc nên có vai trò thứ 2. Bị cáo Ngạn sử dụng 700.000đồng và bị cáo T sử dụng 340.000đồng để đánh bạc và tham gia đánh bạc từ đầu đến cuối nên giữ vai trò thứ 3. Bị cáo H sử dụng 600.000đồng và bị cáo N sử dụng 500.000đồng tham gia đánh bạc sau nên tính chất, mức độ tương đương nhau và giữ vai trò thứ yếu trong vụ án.

[4.5] Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân cùng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, thời gian tham gia đánh bạc và số tiền dùng vào việc đánh bạc xét thấy cần phải cách ly bị cáo S và bị cáo N ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ít cho gia đình và xã hội; Đối với bị cáo Toàn không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đảm bảo việc giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

Với các bị cáo N, H và T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần xử phạt hình phạt tiền đối với các bị cáo. Song, cần xử phạt bị cáo Tuấn mức hình phạt cao hơn so với bị cáo H và bị cáo Ng là phù hợp và cũng đủ để giáo

dục, cải tạo các bị cáo để cho các bị cáo sửa chữa lỗi lầm và thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy đã hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo N, H và T, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

Riêng 03 bị cáo còn lại, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều thấy cả 03 bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với cả 03 bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50 màu xanh - đen, số Sêri: R58M43PP8YJ; số Imei: 356646102316452, số Imei 2: 356647102316450 các bị cáo dùng để đánh bạc nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền số tiền 5.980.000đồng (Năm triệu chín trăm tám mươi ngàn) được sử dụng vào mục đích đánh bạc nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 02 (hai) bộ bài tây, gồm 104 lá bài đã qua sử dụng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Văn S, Nguyễn Viết Ng, Đặng Đình T, Lê Đức T, Trương Văn N và Nguyễn Đình H phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Văn S 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; điểm s, i Khoản 1 Điều 51 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Đặng Đình T 09

(chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09-3-2022).

Giao bị cáo Đặng Đình T cho Khu dân cư số 7, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Đặng Đình T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Đức T 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trương Văn N 40.000.000đồng (Bốn mươi triệu đồng).

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 40.000.000đồng (Bốn mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50 màu xanh - đen, số Sêri: R58M43PP8YJ; số Imei: 356646102316452, số Imei 2: 356647102316450 và số tiền số tiền 5.980.000đồng (Năm triệu chín trăm tám mươi ngàn).

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tây, gồm 104 lá bài đã qua sử dụng.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25-01-2022 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25-01-2022).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Bùi Văn S, Nguyễn Viết N, Đặng Đình T, Lê Đức T, Trương Văn N và Nguyễn Đình H mỗi người phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV 06 CA tỉnh BR-VT;
- PC 10 CA tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Côn Đảo;
- Công an huyện Côn Đảo;
- Chi Cục THADS huyện Côn Đảo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Mỹ Dung